Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06 /NQ-CP	*Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Hội nghị Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2025

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ, các đại biểu dự họp và Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026 của Chính phủ với chính quyền địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2025, tổ chức vào ngày 08 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

1. Về tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Chính phủ thống nhất đánh giá: Năm 2025, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, chưa từng có tiền lệ; căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột quân sự tại U-crai-na, khu vực Trung Đông kéo dài; tranh chấp biên giới giữa một số nước trong khu vực vượt qua các giải pháp hòa bình. Kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, nợ công nhiều nước tăng cao; chính sách thuế quan biến động bất thường, hàng rào bảo hộ thương mại gia tăng. Khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trở thành xu thế và động lực phát triển. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp, khắc nghiệt hơn, tác động đến nhiều quốc gia, khu vực.

Ở trong nước, chính trị, xã hội cơ bản ổn định, tiềm lực quốc phòng, an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh; nước ta đã vượt qua "những cơn gió ngược", chuyển thách thức thành cơ hội phát triển; tổ chức đồng bộ, hiệu quả cuộc cách mạng lớn nhất trong lịch sử hiện đại "sắp xếp lại giang sơn". Tuy nhiên, khó khăn, thách thức đối với nước ta nhiều hơn thời cơ, thuận lợi; chúng ta vừa phải chống chịu các tác động tiêu cực từ bên ngoài và thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, vừa phải dành thời gian, nguồn lực để khắc phục những hạn chế, bất cập nội tại, xử lý những tồn đọng, vướng mắc kéo dài nhiều năm và giải quyết những vấn đề đột xuất, phát sinh.

Trước bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban

Bí thư, đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm; sự đồng hành, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của Quốc hội; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; sự đồng thuận, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; sự hỗ trợ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương đã bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Chiến lược, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030, các Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Nghị quyết của Quốc hội ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm, quyết tâm thực hiện hiệu quả phương châm ***"Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá"***; đồng thời, thích ứng linh hoạt để *"xoay chuyển tình thế", "chuyển đổi trạng thái", "biến nguy thành cơ"*, thực hiện kịp thời, hiệu quả các giải pháp với tinh thần *"dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung"*; *"đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện; đã làm, đã thực hiện là phải có hiệu quả"*; *"Đảng đã chỉ đạo, Chính phủ đã thống nhất, Quốc hội đồng tình, Nhân dân ủng hộ, Tổ quốc mong đợi, bạn bè giúp đỡ thì chỉ bàn làm, không bàn lùi"*.

Nhờ quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt của cả hệ thống chính trị, chúng ta đã hoàn thành thắng lợi, toàn diện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với việc đạt và vượt toàn bộ 15/15 chỉ tiêu chủ yếu, 22/26 chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 5 năm 2021 - 2025, tiếp tục khẳng định sự phục hồi, tăng tốc vượt bậc, tháng sau tốt hơn tháng trước, tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước và cao hơn năm 2024 trên các lĩnh vực; là điểm sáng nổi bật về tăng trưởng kinh tế toàn cầu; tạo đà, tạo lực, tạo nền tảng, tạo niềm tin, tạo khí thế, tạo động lực mạnh mẽ để tiếp tục hoàn thành và đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của giai đoạn 2026 - 2031, hướng tới kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, phát triển giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát tốt, tăng trưởng cao, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Bội chi ngân sách nhà nước được kiểm soát tốt; nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài thấp hơn nhiều so với giới hạn quy định. Tốc độ tăng GDP quý IV ước đạt 8,46%, cả năm ước đạt 8,02%; quy mô nền kinh tế đạt khoảng 514 tỷ đô la Mỹ (USD), xếp thứ 32 thế giới (tăng 5 bậc so với năm 2020); thu nhập bình quân đầu người đạt 5.026 USD, tăng 326 USD so với năm 2024, trở thành nước có thu nhập trung bình cao - hoàn thành một trong những cột mốc lớn mà Đại hội XIII của Đảng đã đặt ra. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm tăng 3,31%, thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu Quốc hội giao trong khi đã thực hiện tăng lương, điều chỉnh giá điện, dịch vụ y tế, giáo dục. Thị trường tiền tệ, ngoại hối cơ bản ổn định và được điều hành phù hợp với diễn biến thị trường; bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng; tăng trưởng tín dụng năm 2025 đạt khoảng 19%. Thị trường chứng khoán nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp; thị trường vàng, thị trường tài chính ngày càng minh bạch, hiệu quả.

Thu ngân sách nhà nước tăng mạnh, vượt 35,5% dự toán năm và tăng khoảng 30% so với cùng kỳ, cao hơn mục tiêu Chính phủ đặt ra (vượt ít nhất 25% dự toán) trong điều kiện thực hiện miễn, giảm, gia hạn nhiều loại thuế, phí,

lệ phí và tiền thuê đất khoảng 250,9 nghìn tỷ đồng; cơ cấu thu theo hướng bền vững. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu ước đạt trên 930,05 tỷ USD, tăng 18,2% so với cùng kỳ, thuộc nhóm 20 quốc gia dẫn đầu thế giới; xuất siêu đạt trên 20,03 tỷ USD. Giải ngân vốn đầu tư công đến hết tháng 12 năm 2025 khoảng 755,14 nghìn tỷ đồng, đạt 83,7% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn 3,4% về tỷ lệ và gần 206,6 nghìn tỷ đồng về số tuyệt đối so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 4,15 triệu tỷ đồng, tương đương 32,3% GDP, tăng 12% so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký đạt 38,4 tỷ USD, tăng 0,5% so với cùng kỳ, thuộc nhóm 15 nước đang phát triển thu hút FDI lớn nhất thế giới; vốn FDI thực hiện đạt 27,62 tỷ USD, tăng 9%, là mức thực hiện cao nhất từ trước đến nay.

Các ngành, lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế tăng trưởng mạnh mẽ. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 9,2% so với năm 2024, trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,5%, tiếp tục khẳng định vai trò trụ cột, dẫn dắt tăng trưởng chung; bảo đảm an ninh năng lượng. Nông nghiệp phát triển ổn định, xuất khẩu nông sản trên 70 tỷ USD - cao nhất từ trước đến nay, xuất siêu đạt khoảng 21 tỷ USD, tăng 16,8%; bảo đảm an ninh lương thực trong mọi tình huống. Khu vực dịch vụ duy trì đà tăng cao; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,2% so với cùng kỳ; khách du lịch quốc tế đến Việt Nam cao nhất từ trước đến nay với 21,2 triệu lượt. Hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục đà tăng trưởng tích cực; số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động đạt gần 297,5 nghìn doanh nghiệp, tăng 27,4% so với năm 2024; đến nay cả nước có 1,02 triệu doanh nghiệp đang hoạt động, tăng hơn 160 nghìn doanh nghiệp so với năm 2024 và trên 20% so với năm 2020. Năng suất lao động ước đạt 245 triệu đồng/lao động, tăng 6,83%, cao hơn 1,5% so với mục tiêu đề ra. Khẩn trương xây dựng và đưa Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam đi vào hoạt động. Các dự án tồn đọng, kéo dài đã được xử lý quyết liệt, cơ bản; đã tháo gỡ và có định hướng giải pháp tháo gỡ cho 5.203 dự án, trong đó có 3.289 dự án, đất đai với tổng mức đầu tư khoảng 1.670 nghìn tỷ đồng, 70 nghìn ha đất được tháo gỡ vướng mắc, tiếp tục hoàn thành để đưa vào khai thác; đã thực hiện xong việc chuyển giao bắt buộc đối với 04 ngân hàng kiểm soát đặc biệt, xử lý 12/12 dự án tồn đọng, chậm tiến độ ngành công thương, trong đó nhiều dự án có lãi, trả nợ vay đúng hạn…

Hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược được thúc đẩy phát triển mạnh mẽ, nhất là hạ tầng giao thông, năng lượng; nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước năm 2025, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết liệt chỉ đạo khẩn trương, tăng tốc, bảo đảm đủ điều kiện để khởi công, khánh thành 564 công trình, dự án lớn với tổng số vốn hơn 5,14 triệu tỷ đồng; hoàn thành, thông xe kỹ thuật toàn tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông với 3.345km đường cao tốc và 458km đường dẫn, nút giao (vượt 345km đường cao tốc, 458km đường dẫn, nút giao), 1.711km đường bộ ven biển (vượt mục tiêu đề ra), vượt tiến độ nhiều tháng dự án đường dây 500kV Quảng Bình - Hưng Yên, Lào Cai - Vĩnh Yên, cầu Phong Châu, phần xây dựng Cảng Hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1; khởi công dự án thành phần 1 của Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;

triển khai quyết liệt các thủ tục Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam, các tuyến đường sắt đô thị Thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh… Trong năm 2025, có 08 dự án lưới điện hoàn thành, đưa vào vận hành; 03 nhà máy điện lớn hoàn thành phát điện, 02 nhà máy thủy điện được khởi công; hoàn thành khối lượng lớn nhiệm vụ, công việc chuẩn bị triển khai các dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận. Tập trung hoàn thiện cơ sở chính trị, pháp lý, chuẩn bị đầu tư, bảo đảm điều kiện triển khai từ năm 2026 các dự án hạ tầng chiến lược quốc gia, động lực phát triển quan trọng giai đoạn tới. Công tác quy hoạch, cơ cấu lại không gian kinh tế, phát triển kinh tế địa phương, thúc đẩy liên kết vùng, liên kết quốc tế được thực hiện hiệu quả; có 109/110 quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và 99 kế hoạch thực hiện quy hoạch được phê duyệt để thực hiện.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội và môi trường có chuyển biến rõ nét, đạt nhiều kết quả ấn tượng, củng cố nền tảng cho phát triển bền vững. Tổ chức trọng thể các hoạt động kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, sự kiện mang tầm quốc gia, các chương trình văn hóa, nghệ thuật đặc sắc, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, niềm tin và khát vọng phát triển. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, giải trí; triển khai hiệu quả Chương trình kích cầu du lịch năm 2025, miễn thị thực cho công dân nhiều nước... Chất lượng giáo dục, đào tạo tiếp tục được nâng lên; học sinh Việt Nam đạt thành tích cao trong các kỳ thi quốc tế; triển khai hiệu quả các chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí, chi phí học tập; hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở các xã biên giới; đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; khởi công xây dựng 100 trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học, trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao chuyển biến tích cực, tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 29,2%, cao hơn 0,8% so với năm 2024. Kiểm soát tốt các loại dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, làm chủ nhiều kỹ thuật cao về y khoa; đã phê duyệt cơ chế, giải pháp xử lý dứt điểm khó khăn, vướng mắc và khánh thành Dự án đầu tư xây dựng Cơ sở 2 Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức để phục vụ Nhân dân. Các chính sách dân tộc, tôn giáo được quan tâm, thực hiện hiệu quả; công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, giáo dục thanh, thiếu niên, phát huy vai trò người cao tuổi, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ… được chú trọng. Công tác thông tin, truyền thông được tăng cường, nhất là truyền thông chính sách; kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách bảo đảm an sinh xã hội, người có công với cách mạng. Hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát với 334.234 căn nhà được xây mới, sửa chữa, về đích trước 5 năm 4 tháng so với mục tiêu đặt ra tại Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; quyết liệt triển khai Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030; đã hoàn thành 103.133/100.275 căn nhà ở xã hội, đạt 103% kế hoạch, tương ứng vượt hơn 2,8 nghìn căn nhà so với mục tiêu Đề án; quy mô các dự án nhà ở xã hội đã và đang triển khai trên

cả nước đến năm 2025 là 679.413 căn nhà (đạt 68% so với chỉ tiêu Đề án). Các chương trình tín dụng chính sách đã hỗ trợ vay vốn cho hơn 2,2 triệu lượt khách hàng, trong đó khoảng 68 nghìn học sinh, sinh viên. Thị trường lao động, việc làm chuyển biến tích cực; thu nhập bình quân của người lao động đạt 8,4 triệu đồng/tháng, tăng 8,9%; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm giảm so với năm 2024. Đời sống Nhân dân tiếp tục được nâng lên; tỷ lệ hộ gia đình đánh giá có thu nhập không đổi và tăng lên năm 2025 đạt 96,4%, tăng 0,1% so với cùng kỳ; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều khoảng 1,3%, giảm 1 điểm % so với năm 2024; chỉ số hạnh phúc tăng 39 bậc so với năm 2020, đứng thứ 2 khu vực Đông Nam Á, phản ánh tiến bộ thực chất về chất lượng cuộc sống. Triển khai chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tổ chức tặng quà cho Nhân dân cả nước trong dịp Tết Độc lập - Quốc khánh năm 2025, cho người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội và đối tượng yếu thế nhân dịp Đại hội XIV của Đảng với tổng kinh phí hơn 13 nghìn tỷ đồng.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, tháo gỡ các "điểm nghẽn", "nút thắt" về pháp luật được xác định là *"đột phá của đột phá"*. Đã triển khai các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật; hoàn thành khối lượng nhiệm vụ lập pháp lớn nhất từ đầu nhiệm kỳ đến nay với việc trình Quốc hội thông qua 99 luật, nghị quyết. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi số, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Triển khai quyết liệt cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và vận hành chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian rất ngắn theo đúng chủ trương của Đảng; đã ban hành 120 nghị định, nghị quyết quy phạm pháp luật có nội dung về phân cấp, phân quyền, trong đó có 30 nghị định quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; sắp xếp, bố trí, xử lý cơ bản đối với trụ sở nhà, đất công khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đến nay, chính quyền địa phương 2 cấp được vận hành ổn định, hiệu quả, tạo niềm tin và đồng thuận của Nhân dân.

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được triển khai nghiêm túc. Thực hiện nghiêm Kết luận của Tổng Bí thư tại các Phiên họp Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đã ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; giải quyết các điểm nghẽn gây lãng phí nguồn lực của nền kinh tế, nhất là các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý vi phạm thông qua thanh tra. Tổ chức tốt việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo phục vụ Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, Đại biểu Hội đồng

nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; hạn chế tối đa tình trạng tập trung đông người, khiếu kiện vượt cấp lên trung ương, không để phát sinh điểm nóng.

Tiềm lực quốc phòng, an ninh tiếp tục được củng cố toàn diện; thực hiện đồng bộ Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; các lực lượng chức năng nắm chắc, dự báo sát tình hình, kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước các đối sách chiến lược, xử lý đúng đắn, linh hoạt, hiệu quả tác động từ bên ngoài, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định. Tổ chức an toàn tuyệt đối sự kiện diễu binh, diễu hành Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9. Triển khai quyết liệt công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm; phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời âm mưu của các thế lực thù địch, phản động; bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia, an ninh chính trị nội bộ, an ninh trên các địa bàn trọng điểm và các lĩnh vực. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ; tội phạm về trật tự xã hội giảm 24,23% so với cùng kỳ, xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Lực lượng vũ trang tiếp tục phát huy vai trò xung kích trong phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và thực hiện tốt nhiệm vụ gìn giữ hòa bình quốc tế, qua đó nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam.

Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai tích cực, toàn diện, hiệu quả; đã tổ chức thành công 75 hoạt động đối ngoại cấp cao - tăng gần 1,5 lần so với năm 2024; nâng cấp quan hệ với 17 nước, đưa số lượng đối tác có quan hệ từ mức Đối tác toàn diện lên 42 nước, các nước Việt Nam có quan hệ ngoại giao lên 194 nước; ký kết gần 350 thỏa thuận, cam kết với đối tác nhân dịp các hoạt động đối ngoại của các đồng chí Lãnh đạo chủ chốt - tăng hơn 2,5 lần so với năm 2024. Vai trò, vị thế và trách nhiệm quốc tế của Việt Nam tiếp tục được khẳng định trong các cơ chế đa phương khu vực và toàn cầu. Nhiều tổ chức quốc tế uy tín đánh giá tích cực về kết quả và triển vọng phát triển kinh tế - xã hội của nước ta. Biểu dương các thành phố lớn và một số địa phương là động lực tăng trưởng như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Tây Ninh, Đà Nẵng...; 20 địa phương tăng trưởng từ 8% trở lên, trong đó 06 địa phương tăng trưởng trên 10% là: Quảng Ninh, Hải Phòng, Ninh Bình, Phú Thọ, Bắc Ninh, Quảng Ngãi, đóng góp vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

Công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được triển khai chủ động, hiệu quả. Trước diễn biến đặc biệt phức tạp, bất thường, khốc liệt của thiên tai, bão lũ, sạt lở đất, ngập lụt trên phạm vi rộng, vượt mức lịch sử trong năm 2025 (21 cơn bão, áp thấp nhiệt đới), Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo theo dõi sát tình hình, chuẩn bị ứng phó từ sớm, từ xa, sẵn sàng các phương án cứu hộ, cứu nạn, phòng ngừa cao nhất, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và tài sản. Thủ tướng Chính phủ quyết định hỗ trợ khoảng 8,8 nghìn tỷ đồng và 42,1 nghìn tấn gạo cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai và phát động Chiến dịch Quang Trung thần tốc xây dựng lại, sửa chữa nhà ở cho các gia đình có nhà bị thiệt hại do các đợt thiên tai tại các tỉnh miền Trung.

Tính đến nay, đã hoàn thành sửa chữa xong 34.759 nhà, trong đó 33.879 nhà hoàn thành sớm hơn kế hoạch từ 5 đến 10 ngày; cơ bản hoàn thành 1.579 căn nhà phải xây dựng mới. Như vậy, Chiến dịch Quang Trung cơ bản đạt kế hoạch đề ra, mang lại niềm vui, hạnh phúc cho gần 36 nghìn hộ dân có nhà mới khang trang, có chỗ ở ổn định trước năm mới 2026 và đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ. Trên cơ sở những kết quả, thành tích đạt được trong năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 đã góp phần củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân, của doanh nghiệp và bạn bè quốc tế về một Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, tăng trưởng kinh tế cao, tăng trưởng 2 con số trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh kết quả đạt được là cơ bản, vẫn còn những hạn chế, bất cập cần tập trung, nỗ lực khắc phục. Áp lực điều hành ổn định kinh tế vĩ mô còn rất lớn. Chất lượng chuyển dịch cơ cấu kinh tế chưa cao, giải ngân vốn đầu tư công chưa đáp ứng yêu cầu. Sản xuất công nghiệp tuy chuyển biến tích cực nhưng còn phụ thuộc vào thị trường. Sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh. Xuất khẩu có xu hướng chậm lại, tiếp tục gặp khó khăn do xung đột thương mại giữa các nước lớn, chính sách thuế quan của Hoa Kỳ. Thị trường trong nước chưa được khai thác hiệu quả. Đầu tư tư nhân, thu hút FDI chưa đạt như kỳ vọng; chưa phát huy hết nguồn lực đầu tư của doanh nghiệp nhà nước. Các động lực tăng trưởng mới cần nhiều thời gian để tạo chuyển biến, đột phá, đạt kết quả rõ nét hơn. Một số thị trường như trái phiếu doanh nghiệp, tài sản còn vận hành thiếu thông suốt… Thị trường bất động sản đã có những tín hiệu phục hồi nhưng vẫn còn chậm. Liên kết giữa khu vực FDI và doanh nghiệp trong nước còn yếu; đổi mới sáng tạo chưa lan tỏa đồng đều. Triển khai một số dự án trọng điểm vẫn còn khó khăn nhất định. Hoàn thiện thể chế, pháp luật đã được chỉ đạo quyết liệt nhưng vẫn còn vướng mắc, chưa theo kịp yêu cầu phát triển. Việc nợ ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết đã có hiệu lực vẫn chưa được khắc phục triệt để; thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực còn rườm rà. Công tác tổ chức thi hành pháp luật tuy đã được quan tâm nhưng vẫn chưa có cơ chế đủ mạnh, đồng bộ để thực hiện hiệu quả. Một số lĩnh vực, trong đó có quản lý khoáng sản, đất đai, lao động, việc làm, nguồn nhân lực chất lượng cao... còn có mặt hạn chế. Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy là việc khó, thực hiện trên quy mô lớn, thời gian ngắn nên có lúc, có nơi còn lúng túng. Đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo. An ninh, trật tự an toàn xã hội, tội phạm ở một số địa bàn, lĩnh vực còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp…

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, khởi đầu một giai đoạn phát triển mới với nhiều sự kiện trọng đại của đất nước, là năm diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, phấn đấu tăng trưởng 2 con số. Dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường. Ở trong nước khó khăn, thách thức và thời cơ, thuận lợi đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương quán triệt nghiêm, triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Chiến lược phát triển

kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030; Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư và Lãnh đạo chủ chốt, các Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Thống nhất chủ đề điều hành của năm 2026 là ***"Kỷ cương trách nhiệm; chủ động hiệu quả; đổi mới sáng tạo; tăng tốc đột phá; tăng trưởng bền vững"***, Chính phủ yêu cầu các thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục nỗ lực, hành động quyết liệt hơn nữa, phát huy thành tựu đạt được, khắc phục hạn chế, vượt qua khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, triển khai kịp thời, hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026, tạo đà thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030. Đồng thời, tập trung quán triệt và triển khai kịp thời, hiệu quả 07 phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới theo chỉ đạo tại Hội nghị của Tổng Bí thư Tô Lâm bằng những công việc cụ thể, kết quả rõ ràng, đổi mới căn bản tư duy phát triển, phương thức quản trị và phân bổ nguồn lực, phân cấp, phân quyền mạnh mẽ với cải cách đủ sâu, đủ mạnh, đủ quyết liệt để thực hiện các cải cách chiến lược, dài hạn và chuyển đổi mô hình phát triển; tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

Giao Văn phòng Chính phủ tổng hợp kiến nghị của các địa phương tại Hội nghị, gửi các bộ, cơ quan liên quan xử lý theo quy định; yêu cầu các bộ, cơ quan khẩn trương xử lý kiến nghị của địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Về Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp đầy đủ ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến phát biểu của các đại biểu tại Hội nghị Chính phủ với địa phương, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết trước ngày 20 tháng 01 năm 2025.

3. Về Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026

Giao Bộ Tài chính tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến phát biểu của các đại biểu tại Hội nghị, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành cùng thời điểm ban hành Nghị quyết về

nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

4. Về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2025

Năm 2025, khối lượng công việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ngày càng nhiều và nặng nề hơn, nhưng với bản lĩnh vững vàng, không lùi bước trước khó khăn, với quyết tâm cao, trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương bám sát Nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư và Lãnh đạo chủ chốt, của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, điều hành đúng hướng, nhất quán, khoa học, linh hoạt, kịp thời, chủ động thích ứng, hành động quyết liệt, triển khai toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các thành viên Chính phủ thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật; chấp hành nghiêm sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và của Nhân dân; tích cực, chủ động, đổi mới, sáng tạo, linh hoạt, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; phát huy vai trò, trí tuệ tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên Chính phủ, nhất là vai trò của Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành toàn diện công tác của Chính phủ, các Thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp theo đúng Quy chế làm việc và quy định pháp luật; phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của đất nước, của Nhân dân; xây dựng hệ thống hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương trong sạch, vững mạnh toàn diện, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đảng ủy Chính phủ, Chính phủ đã cho ý kiến, các cơ quan đã trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư 154/160 đề án; trình Quốc hội về Báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ 2021 - 2026; thực hiện kịp thời, nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo giải trình trước Nhân dân, trước Quốc hội, qua các phương tiện thông tin đại chúng về công tác chỉ đạo, điều hành.

Năm 2025, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ đã xem xét xử lý 19.820 phiếu trình giải quyết công việc; Chính phủ ban hành 377 Nghị định, 536 Nghị quyết; Thủ tướng Chính phủ ban hành 3.134 Quyết định, 38 Chỉ thị, 242 Công điện và 4.274 văn bản chỉ đạo, điều hành - tăng 45,28% so với năm 2024; tổ chức 2.351 hội nghị, cuộc họp - gấp 2 lần năm 2024, hơn 120 chuyến công tác, làm việc với các địa phương, cơ sở; xử lý hơn 300 kiến nghị - tăng 1,5 lần so với năm 2024. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động báo cáo cấp có thẩm quyền các vấn đề phát sinh, cấp bách để có phản ứng chính sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Nhiều bài học kinh nghiệm quan trọng đã được đúc kết qua thực tiễn công tác chỉ đạo, điều hành, trong đó: (1) Quán triệt nghiêm, thực hiện đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bám sát thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo, phản ứng chính sách linh hoạt, kịp thời, hiệu quả. Tư duy đột phá, tầm nhìn chiến lược; quyết đoán, đúng thời điểm,

địa điểm, lĩnh vực ưu tiên, khâu đột phá, kiên định mục tiêu. Quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, phân công nhiệm vụ bảo đảm "06 rõ"; (2) Nêu cao tinh thần đại đoàn kết; đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, tất cả vì lợi ích quốc gia, dân tộc, hạnh phúc, ấm no của Nhân dân. Giữ vững thống nhất; phát huy tinh thần "tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc"; không trông chờ, chủ quan, mất cảnh giác; coi trọng ý kiến của Nhân dân...; (3) Xây dựng cơ chế thông thoáng để khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; lấy nội lực là cơ bản, chiến lược, lâu dài, quyết định; ngoại lực là quan trọng, cần thiết, đột phá. Lấy con người là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, nguồn lực, động lực quan trọng nhất của phát triển; (4) Giữ vững kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, nâng cao năng lực thực thi. Quyết liệt cải cách hành chính; kiên quyết xóa bỏ cơ chế "xin - cho", đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; (5) Tăng cường thông tin, truyền thông trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật; truyền thông phải bám sát thực tiễn, giáo dục, định hướng tư tưởng, dư luận, truyền cảm hứng, tạo động lực, niềm tin, đồng thuận xã hội; kiên quyết đấu tranh với quan điểm sai trái, thù địch.

Chính phủ cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành năm 2026 tại Tờ trình số 49/TTr-VPCP ngày 04 tháng 01 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ. Giao Văn phòng Chính phủ tổng hợp, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, đại biểu dự họp và kết luận của Thủ tướng Chính phủ; hoàn thiện và ban hành Báo cáo để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan, địa phương năm 2026.

5. Về Báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia; Báo cáo kết quả triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030

Chính phủ cơ bản thống nhất nội dung chủ yếu về tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia tại Báo cáo số 411/BC-BKHCN ngày 28 tháng 12 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ; tình hình, kết quả triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 tại Báo cáo số 3078/BC-TCT ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Tổ công tác triển khai Đề án 06, Bộ Công an.

Giao các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương, quyết liệt tổ chức thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao tại các Chương trình, kế hoạch, chiến lược, quy định và Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Thông báo kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại

Hội nghị tổng kết công tác năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Văn bản số 17-TB/CQTTBCĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Văn phòng Trung ương Đảng) và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính, 04 năm triển khai Đề án 06 (Thông báo số 712/TB-VPCP ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ).

6. Về Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình lập pháp và ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026

Chính phủ cơ bản thống nhất nội dung chủ yếu về tình hình thực hiện Chương trình lập pháp và ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026 tại Báo cáo số 825/BC-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tư pháp; yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Tiếp tục quán triệt nghiêm, triển khai đầy đủ các chủ trương của Đảng, ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan liên quan, các cơ quan của Quốc hội trong việc hoàn thiện Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI gắn với yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật về xây dựng Đề án "Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới".

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không "lạm dụng" quy trình xây dựng văn bản theo trình tự, thủ tục rút gọn; chủ động nghiên cứu, xây dựng các dự án luật, dự thảo nghị quyết trong Chương trình lập pháp năm 2026, bảo đảm chất lượng, tiến độ.

c) Khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền Kế hoạch để triển khai thi hành các luật, nghị quyết vừa được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10; chủ động tổ chức các hoạt động phổ biến, quán triệt, tập huấn những quy định mới của luật, nghị quyết, bảo đảm tổ chức thi hành hiệu quả các luật, nghị quyết ngay sau khi được ban hành.

d) Tập trung nguồn lực, nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết; khẩn trương ban hành theo thẩm quyền đầy đủ các thông tư quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội; khẩn trương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 41 văn bản (39 nghị định, 02 quyết định) quy định chi tiết các luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua từ Kỳ họp thứ 9 trở về trước và 35 nghị định quy định chi tiết các luật, nghị quyết vừa được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10 đã có hiệu lực thi hành.

đ) Chủ động rà soát, công bố văn bản quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết tiếp tục có hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không để xảy ra "khoảng trống" pháp lý trong tổ chức thực hiện.

7. Về Báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025

Chính phủ cơ bản thống nhất với nội dung chủ yếu về tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính tại Báo cáo số 12662/BC-BNV ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ Nội vụ. Trong năm 2026, yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, tiếp tục hoàn thiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, nhất là tổ chức đầu mối bên trong các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và đơn vị sự nghiệp của cả hệ thống hành chính từ trung ương đến cơ sở nhằm thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Trung ương, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, bảo đảm vận hành chính quyền địa phương 2 cấp thông suốt, liên tục; đổi mới mạnh mẽ chế độ công vụ, công chức để đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia, quản trị địa phương hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

8. Về Báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Chính phủ cơ bản thống nhất nội dung chủ yếu công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2026 tại Báo cáo số 3511/BC-TTCP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Thanh tra Chính phủ; yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và quy định của pháp luật:

a) Bám sát Định hướng chương trình thanh tra năm 2026 được phê duyệt, triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2026 và các cuộc thanh tra đột xuất được giao bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ, không để xảy ra chậm, muộn ban hành kết luận thanh tra; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương và đạo đức công vụ; chú trọng công tác giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra; thu hồi tối đa tiền, tài sản cho nhà nước.

b) Nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở; rà soát, giải quyết dứt điểm vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài, không để phát sinh "điểm nóng" về an ninh trật tự. Tăng cường quản lý nhà nước về thi hành án hành chính và kiểm tra việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính.

c) Tăng cường quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tiếp tục thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 và Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; thực hiện đầy đủ các ý kiến kết luận của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ án, vụ việc thuộc diện theo dõi của Ban Chỉ đạo; nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý, thu hồi tài sản tham nhũng; triển khai hiệu quả công tác phòng, chống lãng phí, thực hành tiết kiệm, quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản quốc gia.

9. Về Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và tình hình xây dựng, trình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội thuộc thẩm quyền Chính phủ năm 2025

Chính phủ cơ bản thống nhất nội dung chủ yếu về kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và tình hình xây dựng, trình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ năm 2025 tại Báo cáo số 105/BC-VPCP ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ; yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022; tăng cường công tác phối hợp, đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ, đề án Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao năm 2025 đã quá hạn, khẩn trương báo cáo, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định, không để nợ đọng kéo dài.

10. Về Báo cáo tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 12 và năm 2025

Chính phủ cơ bản thống nhất nội dung chủ yếu về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 12 và năm 2025 tại Báo cáo số 13042/BC-VPCP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ, yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thực chất, hiệu quả; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2026; đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, kết nối, chia sẻ liên thông dữ liệu giữa các cấp xã, tỉnh và Trung ương trong quá trình thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.

Giao Bộ Tư pháp tổng hợp, xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Chính phủ ban hành theo Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật điều chỉnh các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan Trung ương ban hành để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hoàn thành trước ngày 31 tháng 01 năm 2026.

11. Về việc báo cáo Chính phủ theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy chế làm việc của Chính phủ

Theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Quy chế làm việc của Chính phủ, tại Phiên họp Chính phủ, Bộ Tài chính đã có các Báo cáo về: tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, hoàn thiện các dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá, Luật Thống kê, Luật Thuế Giá trị gia tăng, Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Quản lý nợ công; Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi); Luật Quản lý thuế (sửa đổi); Luật Dự trữ quốc gia (sửa đổi); quá trình xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức

chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TH (3b) 70

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM

Phạm Minh Chính